

SỞ/PHÒNG

TRƯỜNG

3x4

PHIẾU THÔNG TIN HỌC SINH

Năm học: 20 ... - 20 ...

Lớp:

I/ Thông tin chung

- (1) Họ tên học sinh: (2) Ngày sinh:/...../.....
(3) Nơi sinh: (4) Giới tính:

II/ Thông tin cá nhân

- (5) Quê quán: (6) Quốc tịch:
(7) Dân tộc: (8) Tôn giáo:
(9) Địa chỉ thường trú: - Tổ/khu phố: Phường/Xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành:
(10) Hộ khẩu: - Tổ/khu phố: Phường/Xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành:
(11) Email: (12) Điện thoại:
(13) Diện ưu tiên: (14) Diện ưu đãi:
(15) Hưởng chế độ dân tộc nội trú: (16) Khuyết tật:
(17) Đoàn đội: Ngày kết nạp (đoàn/đội):/...../.....
(18) Đảng viên: Dự bị:/...../..... Chính thức:/...../.....
(19) Tình trạng hôn nhân: (20) Năng khiếu:
(21) Ở trọ đi học: (22) Khoảng cách đến trường: m (23) Qua mẫu giáo 5 tuổi:

III/ Quan hệ gia đình: (24)

S T T	Họ tên người thân	Năm sinh	Quan hệ với HS	Nghề nghiệp	Điện thoại	Đơn vị công tác

....., ngày ... tháng ... năm 20....

Người khai
(Ký, ghi họ tên)

HƯỚNG DẪN ĐIỀN THÔNG TIN

(1); (2); (3); (4); (5); (6); (7); (8): Ghi chính xác trong giấy khai sanh.

(9): Địa chỉ thường trú: ghi đầy đủ và chính xác các thông tin theo địa danh hiện tại

(10): Hộ khẩu: Dựa theo giấy khai sanh.

(11): Email HS nếu có

(12): Điện thoại HS nếu có

(13): Diện ưu tiên nếu không có thì không cần ghi ngược lại thì ghi theo hướng dẫn sau

01	Con liệt sĩ	06	Mồ côi cha mẹ	11	Bị chất độc da cam
02	Con thương binh nặng 1/4	07	Con nhà nghèo	12	Con bệnh binh 1/4
03	Con thương binh 2/4	08	Kinh vùng cao	13	Con bệnh binh 2/4
04	Con thương binh 3/4	09	Con dân tộc vùng cao	14	Con bệnh binh 3/4
05	Con thương binh 4/4	10	Con dân tộc vùng thấp	15	Con bệnh binh 4/4
				16	Bộ đội xuất ngũ

(14): Diện ưu đãi nếu không có thì không cần ghi ngược lại thì ghi theo hướng dẫn sau

01	02	03	04
Mồ côi	Hộ nghèo	Chất độc da cam	Khác

(15): Hướng chế độ dân tộc nội trú: nếu có thì đánh dấu X vào

(16): Khuyết tật nếu không có thì không cần ghi ngược lại thì ghi theo hướng dẫn sau

1	2	3	4	5	6
Khiếm thính	Khiếm thị	Khó khăn về hoạt động	Khó khăn về trí tuệ	Đa tật	Khuyết tật khác

(17): Đoàn/đội nếu có thì đánh dấu x vào ô vuông và ghi ngày vào Đoàn/đội

(18): Đảng viên nếu có thì đánh dấu x vào ô vuông và ghi ngày dự bị, chính thức

(19): Trình trạng hôn nhân: Chưa lập gia đình; Đã lập gia đình; Ly hôn.

(20): Năng khiếu: nếu không có thì không cần ghi ngược lại thì ghi theo hướng dẫn sau

01	Thể dục thể thao	05	Lý	09	Sử	13	Tự nhiên
02	Âm nhạc	06	Hóa	10	Địa	14	Xã hội
03	Mỹ thuật	07	Sinh	11	Ngoại ngữ	15	Hoạt động xã hội
04	Toán	08	Văn	12	Tin học	16	Khác

(21): Ổ trợ đi học: nếu có thì đánh X vào ô vuông

(22): Khoảng cách đến trường: ghi khoảng cách tính bằng m

(23): Qua mẫu giáo 5 tuổi nếu có thì đánh dấu X vào ô vuông.

(24): Quan hệ gia đình

- Quan hệ với HS:

01	Bố đẻ	07	Bố dượng
02	Mẹ đẻ	08	Mẹ dượng
03	Anh ruột	09	Bố nuôi
04	Chị ruột	10	Mẹ nuôi
05	Em trai ruột	11	Vợ
06	Em gái ruột	12	Chồng

- Nghề nghiệp:

01	Công chức	06	Bộ đội
02	Viên chức	07	Doanh nhân
03	Công nhân	08	Lao động tự do
04	Nông dân	09	Nội trợ
05	Công an	10	Khác